TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHÚC YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 19/2023/HS-ST Ngày 16-3-2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Bích

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thịnh, bà Phan Thị Nhung

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hiền - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phúc Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2023, tại Nhà văn hóa tổ 4, phường Hùng Vương, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2023/HSST ngày 21 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2023/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 3 năm 2023, của Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đối với bị cáo:

Họ và tên Tẩn Văn Q, sinh năm 1997 tại Lai Châu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản T, xã B, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tẩn Chỉn P và bà Tẩn Tả M; vợ Lý Thị P1 (đã chết); con có 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/12/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phan Thị Kim Liên – Trợ giúp viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc. (có mặt)

- Người chứng kiến:

Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1958 (vắng mặt)

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1954 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11h ngày 06/12/2022, Tẩn Văn Q đang một mình đi bộ lang thang ở khu vực huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc thì có người bạn nghiện mới quen tên là S nhưng không biết họ tên đệm, tuổi, địa chỉ gọi điện thoại rủ Q cùng đi mua ma túy để sử dụng. Q đồng ý, sau đó S điều khiển xe mô tô đón và đưa cho Q 200.000đồng rồi chở Q đến khu vực thị trấn Đ, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, mua được 01 gói ma túy loại heroin của một người không quen biết giá 300.000đồng. Sau đó cả hai cùng nhau đi đến phường Đ, thành phố Phúc Yên để S đi gặp bạn lấy tiền, trong khi Q đang ngồi chờ S quay lại thì bị Công an thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ trong túi áo khoác màu đen phía ngoài bên trái Q đang mặc 01 gói giấy bạc bên trong chứa các chất cục bột màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1. Q khai nhận là ma túy heroin Q và S mua ở khu vực thị trấn Đ, huyện Bình Xuyên để sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số: 3637/KLGĐ ngày 10/12/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định và kết luận: "Chất bột cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2002g loại Heroin". Hoàn lại đối tượng giám định: A1= 0,1753g cùng toàn bộ bao gói.

Tại kết luận giám định số: 3666a ngày 15/12/2022 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định, kết luận: "Tìm thấy ma túy Morphine trong mẫu nước tiểu của Tẩn Văn Q" Hoàn lại mẫu 0.00ml cùng toàn bộ bao gói.

Đối với người tên S góp tiền và đi mua ma túy cùng Q, 01 xe mô tô, 01 điện thoại di động của S, người bán ma túy cho Q, Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát, xác minh tại địa bàn thị trấn Đ, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, phường Đ nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch, tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 22/CT - VKSPY ngày 20 tháng 02 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố Tẩn Văn Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Tẩn Văn Q khai nhận thành khẩn về hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên. Thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Tại phiên tòa kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo Tẩn Văn Q; sau khi đánh giá tính chất, mức

độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Tẩn Văn Q từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Tẩn Văn Q: Thống nhất với Đại diện Viện kiểm sát về tội danh cũng như khung hình phạt theo nội dung bản cáo trạng, đồng thời phân tích về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất. Về hình phạt bổ sung, bị cáo không có tài sản riêng, thu nhập riêng, kinh tế khó khăn. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì về các hoạt động tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà Tẩn Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 06 tháng 12 năm 2022, lời khai của người chứng kiến; phù hợp với vật chứng thu giữ được. Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Ngày 06/12/2022 Tẩn Văn Q có hành vi tàng trữ trái phép: 0,2002gam túy Heroin để sử dụng thì bị Công an thành phố Phúc Yên bắt quả tang. Hành vi nêu trên của Tẩn Văn Q đã

phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 cụ thể khoản 1 Điều 249 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

…

c) Heroin,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;".

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo theo Cáo trạng số: 22/CT - VKSPY ngày 20 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Xét nhân thân, tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Q thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nên cần có hình phạt nghiêm khắc với bị cáo mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục chung trong toàn xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ phép chất ma túy vì mục đích sử dụng cho bản thân, quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ bị cáo là người nghiện ma túy không có tài sản, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Đối với người đàn ông tên S góp tiền và đi mua ma túy cùng Q, người bán ma túy cho Q. Quá trình điều tra đến nay không xác định được danh tính, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với toàn bộ số ma túy cơ quan giám định hoàn lại A 1 = 0,1753 gam cùng bao gói và 01 vỏ chai nhựa cơ quan giám định hoàn lại cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1208 của Q đã sử dụng để liên lạc với S để đi mua ma túy, sau khi đến thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Q đã cho S mượn để gọi điện nên không thu giữ được nên không đề cập xử lý.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Tẩn Văn Q phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Tẩn Văn Q 01 (một) năm 07 (bẩy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06 tháng 12 năm 2022.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định A1 = 0,1753 gam; cùng toàn bộ bao gói, 01 chai nhựa đựng mẫu nước tiểu và toàn bộ bao gói sau giám định. (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 27 tháng 02 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Phúc Yên).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Tẩn Văn Q phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND Thành phố Phúc Yên;
- Công an Thành phố Phúc Yên;
- Thi hành án dân sự Thành phố Phúc Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Văn Bích